TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1121/2019/QĐST-HNGĐ	*Quận 8, ngày 21 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đặng Thị Kim Nguyên**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Năm**

2. Bà **Lại Thị Đắc**

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 8 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 603/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Huỳnh Thị Y**, sinh năm 1974

Địa chỉ: Đường Đ, Phường N, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1972

Địa chỉ: Đường Đ, Phường N, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Y và ông Nguyễn Văn H thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 152, quyển số 1/2006 do Ủy ban nhân dân Phường 14, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13/11/2006).

2.2. Về con chung:

- Đối với 03 người con đầu đã thành niên gồm: Chị Nguyễn Thị Thanh H sinh ngày 22/02/1993, anh Huỳnh Bá Đ sinh ngày 17/3/1995 và chị Nguyễn Thị Thanh D sinh ngày 06/4/2000, các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Đối với người con chung chưa thành niên là trẻ Nguyễn Thị Thanh N sinh ngày 25/10/2003, thì giao cho bà Huỳnh Thị Y được trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Y không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của trẻ, theo yêu cầu của cha, mẹ, người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em hoặc Hội Liên hiệp phụ nữ, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 300.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) bà Huỳnh Thị Y tự nguyện chịu, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0019764 ngày 04/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Huỳnh Thị Y đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THA DS Q.8;
- UBND P.14, Q.8;
- Lưu VP, hồ sơ.

Đặng Thị Kim Nguyên